

Bản án số: 103/2020/HS-PT

Ngày: 17 - 9 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thanh Phong**;

*Các Thẩm phán:* 1. Ông **Lê Thanh Vân**;

2. Ông **Huỳnh Việt Trung**;

*Thư ký phiên tòa:* Ông **Lê Minh Thắm** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Bà **Đỗ Thị Phương Thảo** – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 78/2020/TLPT-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Cao Văn Q do có kháng cáo của bị cáo Cao Văn Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2020/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Cao Văn Q (Ruồi)**, sinh năm 1984 tại Tiền Giang; Nơi cư trú: khu phố 3, phường 1, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Cao Văn G, sinh năm 1948 và bà Đặng Thị L, sinh năm 1948; Bị cáo có vợ tên Trương Thị Huyền T, sinh năm 1987 và Con tên là Trương Cao Như A, sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không.

**- Đặc điểm nhân thân:**

+ Ngày 06/9/2011, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang đưa vào cơ sở giáo dục theo Quyết định số 2622/QĐ-UBND trong thời hạn 12 tháng. Chấp hành xong ngày 30/6/2012.

+ Ngày 11/3/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã C áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 14/2020/QĐ-TA.

+ Ngày 13/3/2020 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/3/2020 chuyển tạm giam ngày 19/3/2020 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn có bị hại Đặng Thị H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lục Vạn H1, Lê Hoàng C1, Nguyễn Nam H2 không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 13/3/2020 bị cáo Cao Văn Q, sinh năm 1984, ngụ khu phố 3, phường 1, thị xã C, tỉnh Tiền Giang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 50N1-317.61 đến nhà chị ruột là Cao Thị Tuyết M, sinh năm 1970, ngụ khu phố 1, phường 4, thị xã C, tỉnh Tiền Giang tìm vợ. Khi chạy ngang khu đất trống cặp đường Cao Đăng C2, thuộc khu phố 3, phường 1, thị xã C của anh Lục Vạn H3, sinh năm: 1976, ngụ khu phố 1, phường 1, thị xã C, tỉnh Tiền Giang thì thấy anh Lê Hoàng C1, sinh năm 1986 và anh Nguyễn Nam H2, sinh năm 1972, cùng ngụ khu phố 4, phường 1, thị xã C, tỉnh Tiền Giang đang chất gạch lên 02 xe ba gác. Bị cáo Q đến gây cản trở không cho chất gạch lên xe nên 02 xe ba gác này chạy ra đường đậu. Sau đó bị cáo Q đến nhà chị M tìm vợ nhưng không gặp nên đi về nhà. Khi về ngang khu đất của anh H3 thấy xe mô tô Vision biển kiểm soát 63B2 – 396.80 màu đỏ của chị Đặng Thị H, sinh năm 1977, ngụ khu phố 1, phường 1, thị xã C, tỉnh Tiền Giang đang dựng ở ngoài đường. Còn anh C1, anh H2, đang tiếp tục chất gạch lên xe ba gác. Chị H, anh H3 đang đứng gần đóng gạch phía trong. Bị cáo Q dừng, đậu xe phía đối diện đi đến chuồng nuôi heo của chị Cao Thị Tuyết M lấy 01 đoạn tuýp sắt rồng ruột (dùng làm cán giá) đi ra và nói “đã nói không cho chất gạch mà còn chất” rồi đập mạnh khoảng 02 – 03 cái vào đầu xe mô tô Vision biển kiểm soát 63B2 – 396.80 của chị H. Sau đó đập vào ghi đông xe ba gác của anh H2 và tiếp tục đập mạnh vào đồng hồ tốc độ xe ba gác của anh C1 rồi bị cáo Q về nhà ngủ, sau đó bị công an mời lên làm việc và thừa nhận toàn bộ hành vi trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2020/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Cao Văn Q phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 178; Điều 38; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Cao Văn Q 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 13/3/2020.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/7/2020, bị cáo Cao Văn Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện viện kiểm sát Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh Tiền giang phát biểu về tố tụng Hội đồng xét xử tuân thủ đúng theo qui định pháp luật, đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, còn nội dung kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo là không có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

1/ Căn cứ vào tài liệu chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Tại phiên tòa, bị cáo Cao Văn Q khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu giữ cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 08 giờ ngày 13/3/2020 tại đường Cao Đăng C2, thuộc khu phố 3, phường 1, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Cao Văn Q có hành vi dùng 01 đoạn ống tuýp sắt đập vào đầu xe mô tô Vision biển kiểm soát 63B2 – 396.80 màu đỏ của chị Đặng Thị H làm hư hỏng phần đầu xe mô tô, giá trị tài sản thiệt hại 2.287.000đồng (hai triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn đồng) nên bị cáo Cao Văn Q đã phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

2/ Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm bất hợp pháp đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân nên cần xử phạt bị cáo hình phạt thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cần cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt có ích cho xã hội và răn đe giáo dục phong ngừa chung.

Cấp sơ thẩm khi xét xử đã xem xét các tình tiết về nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình phạt, như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mới phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên xử phạt 1 năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào khác nên không có cơ sở cho Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Q, giữ nguyên án sơ thẩm.

3/ Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

4/ Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Cao Văn Q**, Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2020/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

Xử: 1. Tuyên bố bị cáo **Cao Văn Q** phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 178; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Cao Văn Q 01 (một ) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 13/3/2020.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 đoạn kim loại dạng trụ tròn, dài 89,5cm, đường kính 03cm, 01 đầu kim loại có hàn 01 đoạn kim loại dạng trụ tròn dài 09cm, đường kính 03cm nằm theo chiều ngang. Cách đầu còn lại 05cm, có hàn 01 thanh kim loại dạng trụ tròn, chiều dài 07cm, đường kính 02cm dính vào phần thân. Thân đoạn kim loại có vết thụng móp vào trong khi ấn có hiệu lực pháp luật.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/7/2020 giữa Công an và Chi cục hii hành án Dân sự thị xã C, tỉnh Tiền Giang)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam - CATG
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND thị xã C;
- VKSND thị xã C;
- Công an thị xã C;
- THADS thị xã C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thanh Phong**